**ĐỀ THI BÀI THƠ “ Nói với con”**

**ĐỀ 1.** *(5,0 diểm).* **Cảm nhận của em về những điều cha nói với con trong đoạn thơ sau:**

*Chân phải bước tới cha
Chân trái bước tới mẹ
Một bước chạm tiếng nói
Hai bước tới tiếng cười
Người đồng mình yêu lắm con ơi
Đan lờ cài nan hoa
Vách nhà ken câu hát
Rừng cho hoa
Con đường cho những tấm lòng
Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới
Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.*

(Nói với con , Y Phương – Ngữ văn 9, tập 2- NXBGD)

**A.Mở bài:**

- Giới thiệu tác giả Y Phương và bài thơ “Nói với con”

- Giới thiệu đoạn thơ và nêu cảm nhận khái quát về những điều cha nói với con trong đoạn thơ ấy ( cha nói với con về cội nguồn sinh dưỡng)

**B.Thân bài**

**1.Khái quát về tác phẩm**

- Bài thơ ra đời vào năm 1980 – khi đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc thiểu số ở miền núi nói riêng vô cùng khó khăn, thiếu thốn.

- Nói bài thơ này, Y Phương tâm sự: *“Đó là thời điểm đất nước ta gặp vô vàn khó khăn… Bài thơ là lời tâm sự của tôi với đứa con gái đầu lòng. Tâm sự với con, còn là tâm sự với chính mình. Nguyên do thì nhiều, nhưng lí do lớn nhất để bài thơ ra đời chính là lúc tôi dường như không biết lấy gì để vịn, để tin. Cả xã hội lúc bấy giờ đang hối hả, gấp gáp kiếm tìm tiền bạc. Muốn sống đàng hoàng như một con người, tôi nghĩ phải bámvào văn hóa. Phải tin vào những giá trị tích cực, vĩnh cửu của văn hóa. Chính vì thế, qua bài thơ ấy, tôi muốn nói rằng chúng ta phải vượt qua sự ngặt nghèo,đói khổ bằng văn hóa”.*

-> Từ hiện thức khó khăn ấy, nhà thơ viết bài thơ này để tâm sự với chính mình, động viên mình, đồng thời để nhắc nhở con cái sau này.

**2.Cảm nhận về những lời nhắn nhủ của Y phương**

**2.1. Nhắc nhở con về cội nguồn gia đình**

*Chân phải bước tới cha*

*Chân trái bước tới mẹ*

*Một bước chạm tiếng nói*

*Hai bước tới tiếngcười.*

+ Nhịp thơ 2/3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được láy lại,tạo ra một âm điệu tươi vui, quấn quýt: “chân phải” – “chân trái”, rồi “mộtbước” – “hai bước”, rồi lại “tiếng nói” – “tiếng cười”….

+ Bằng những hình ảnh cụ thể, giàu chất thơ kết hợp với nét độc đáo trong tư duy, cách diễn đạt của người miền núi, bốn câu thơ mở ra khung cảnh một gia đình ấm cúng, đầy ắp niềm vui, đầy ắp tiếng nói cười.

+ Lời thơ gợi vẽ ra trước mắt người đọc hình ảnh em bé đang chập chững tập đi, đang bi bô tập nói, lúc thì sa vào lòng mẹ, lúc thì níu lấy tay cha.

+ Ta có thể hình dung được gương mặt tràn ngập tình yêu thương, ánh mắt long lanh rạng rỡ cùng với vòng tay dang rộng của cha mẹ đưa ra đón đứa con vào lòng.

+ Từng câu, từng chữ đều toát lên niềm tự hào và hạnh phúc tràn đầy.Cả ngôi nhà như rung lên trong “tiếng nói”, “tiếng cười” của cha, của mẹ.Mỗi bước con đi, mỗi tiếng con cười đều được cha mẹ đón nhận, chăm chút mừng vui. Trong tình yêu thương, trong sự nâng niu của cha mẹ, con lớn khôn từngngày.

-> Tình cha mẹ - con cái thiêng liêng, sâu kín, mối dây ràng buộc, gắn kết gia đình bền chặt đã được hình thành từ những giây phút hạnh phúc bình dị, đáng nhớ ấy

=> Lời thơ ngay từ đầu đã chạm đến sợi dây tình cảm gia đình sâu kín của mỗi con người nên tạo được sự đồng cảm, rung động sâu sắc đến độc giả.

**2.2.Nhắc nhở con về cội nguồn quê hương**

- Cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người được Y Phương nói đến không chỉ là gia đình mà còn là quê hương, là thiên nhiên tươi đẹp và thấm đượm nghĩa tình. Như bầu sữa tinh thần thứ hai, quê hương với cuộc sống lao động, với thiên nhiên tươi đẹp, tình nghĩa đã nuôi dưỡng, sẻ chia giúp cho contrưởng thành:

*Người đồng mình yêulắm, con ơi!*

*Đan lờ cài nan hoa*

*Vách nhà ken câu hát.*

+ Quê hương hiện ra qua hình ảnh của người đồng mình. Nói với con về những “người đồng mình”, nhà thơ như đang giới thiệu ân cần đây là những người bản mình, người vùng mình, người dân quê mình gần gũi, thân thương.

-> Cách gọi như thế, cùng với hô ngữ “con ơi” khiến lời thơ trở nên tha thiết, trìu mến.

+ Người đồng mình là những con người đáng yêu, đáng quý: “Đan lờ cài nan hoa – Vách nhà ken câu hát”. Cuộc sống lao động cần cù và tươi vui của họ được gợi ra qua những hình ảnh thật đẹp! Những nan nứa,nan tre dưới bàn tay tài hoa của người quê mình đã trở thành “nan hoa”. Vách nhà không chỉ ken bằng tre, gỗ mà còn được ken bằng những câu hát si, hát lượn.

+ Các động từ “cài”, “ken” vừa miêu tả chính xác động tác khéo léo trong lao động vừa gợi sự gắn bó, quấn quýt của những con người quê hương trong cuộc sống lao động.

-> Cái “yêu lắm” của “người đồng mình” là gì nếu không phải là cốt cách tài hoa, là tinh thần vui sống? Phải chăng, ẩn chứa bên trong cái dáng vẻ thô mộc là một tâm hồn phong phú, lãng mạn biết bao?

**- Quê hương với những con người tài hoa, tâm hồn lãng mạn,cũng là quê hương với thiên nhiên thơ mộng, nghĩa tình:**

*Rừng cho hoa*

*Con đường cho nhữngtấm lòng.*

+ Y Phương chọn hình ảnh “hoa” để nói về cảnh quan của rừng. Hình ảnh ấy gợi về những gì đẹp đẽ và tinh tuý nhất.

+  Điệp từ “cho” mang nặng nghĩa tình. Thiên nhiên đem đến cho con người những thứ cần để lớn, giành tặng cho con người những gì đẹp đẽ nhất.Thiên nhiên đã che chở, nuôi dưỡng con người cả về tâm hồn vàlối sống.

-> Bằng cách nhân hoá “rừng” và “con đường” qua điệp từ“cho”, người đọc có thể nhận ra lối sống tình nghĩa của “người đồng mình”. Quê hương ấy chính là cái nôi để đưa con vào cuộc sống êm đềm.

- Sung sướng ôm con thơ vào lòng, người cha nói với con về kỉ niệm có tính chất khởi đầu cho hạnh phúc gia đình:

*Cha mẹ mãi nhớ về ngàycưới*

*Ngày đầu tiên đẹp nhấttrên đời.*

**=> Mạch thơ có sự đan xen, mở rộng: từ tình cảm gia đình mà nói tới quê hương.**

**=> Đoạn thơ vừa làmột lời tâm tình ấm áp, vừa là một lời dặn dò đầy tin cậy của người cha traogửi tới con.**

**3.Đánh giá**

 - Đoạn thơ có hững hình ảnh thơ đẹp,giản dị và cách nói cụ thể, độc đáo mà gần gũi của người miền núi

- Qua đoạn thơ người cha muốn nói với con rằng:vòng tay yêu thương của cha mẹ, gia đình,nghĩa tình sâu nặng của quê hương làng bản- đó là cái nôi đã nuôi con khôn lớn, là cội nguồn sinh dưỡng của con. Con hãy khắc ghi điều đó.

- Và sau mỗi lời thơ ấy, người đọc dễ dàng nhận ra được tình yêu thương vô bờ bến mà Y Phương dành cho cô con gái đầu lòng, dành cho Trùng Khánh quê hương ông.

**C. Kết bài**

- Đánh giá chung về đoạn thơ

- Đoạn thơ khơi gợi trong em những tình cảm, trách nhiệm gì? Em học được bài học gì?

**ĐỀ 2. *(5,0 diểm).*Cảm nhận của em về tình cảm của tác giả và vẻ đẹp của “*người đồng mình*” trong đoạn thơ sau:**

                                             *Người đồng mình thương lắm con ơi*

*Cao đo nỗi buồn*

*Xa nuôi chí lớn*

*Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn*

*Sống trên đá không chê đá gập ghềnh*

*Sống trong thung không chê thung nghèo đói*

*Sống như sông như suối*

*Lên thác xuống ghềnh*

*Không lo cực nhọc*

*Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục*

*Con ơi tuy thô sơ da thịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ bé được*

*Nghe con.*

(Trích *Nói với con* - Y Phương, Ngữ văn 9, NXB GD, H.2011, tr 72-73)

**I. Mở bài**

- Giới thiệu đôi nét về tác giả và bài thơ:

- Nêu vấn đề cần nghị luận: Vẻ đẹp của “người đồng mình” và tình cảm của tác giả

**II.Thân bài**

**1.Khái quát chung**

- Bài thơ ra đời vào năm 1980 – khi đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc thiểu số ở miền núi nói riêng vô cùng khó khăn, thiếu thốn.

- Nói bài thơ này, Y Phương tâm sự: *“Đó là thời điểm đất nước ta gặp vô vàn khó khăn… Bài thơ là lời tâm sự của tôi với đứa con gái đầu lòng. Tâm sự với con, còn là tâm sự với chính mình. Nguyên do thì nhiều, nhưng lí do lớn nhất để bài thơ ra đời chính là lúc tôi dường như không biết lấy gì để vịn, để tin. Cả xã hội lúc bấy giờ đang hối hả, gấp gáp kiếm tìm tiền bạc. Muốn sống đàng hoàng như một con người, tôi nghĩ phải bámvào văn hóa. Phải tin vào những giá trị tích cực, vĩnh cửu của văn hóa. Chính vì thế, qua bài thơ ấy, tôi muốn nói rằng chúng ta phải vượt qua sự ngặt nghèo,đói khổ bằng văn hóa”.*

-> Từ hiện thức khó khăn ấy, nhà thơ viết bài thơ này để tâm sự với chính mình, động viên mình, đồng thời để nhắc nhở con cái sau này.

**2.Phân tích, cảm nhận những vẻ đẹp (đức tính tốt đẹp) của người đồng mình**

**2.1.Nhắc lại nội dung đoạn 1**

ở khổ thơ đầu, bằng những hình ảnh thơ đẹp,giản dị bằng cách nói cụ thể, độc đáo mà gần gũi của người miền núi, Y Phương đã nói với con về cội nguồn sinh dưỡng. Ông muốn nói với con rằng gia đình và quê hương chính là cái nôi đầu tiên của cuộc đời mỗi con người, là nơi ta được lớn lên, được yêu thương che chở. Từ đó lời thơ nhắc nhở người đọc cần biết trân trọng gia đình và quê hương của chính mình.

**2. Vẻ đẹp của người đồng mình**

**a. Người đồng mình biết lo toan và giàu mơ ước ( Giàu ý chí, nghị lực ).**

- Người đồng mình không chỉ là những con người giản dị, tài hoa trong cuộc sống lao động mà còn là những con người biết lo toan và giàu mơ ước:

*Người đồng mình thươnglắm con ơi!*

*Cao đo nỗi buồn*

*Xa nuôi chi lớn.*

+ Người cha nói “thương lắm con ơi”– bởi sau từ “thương” đó là những  những nỗi vất vả, gian khó của con người quê hương -> Người cha biểu lộ tình cảm yêu thương chân thành về gian truân, thử thách cùng ý chí mà người đồng mình đã trải qua.

+ Bằng cách tư duy độc đáo của người miền núi, Y Phương đã lấy cái cao vời vợi của trời để đo nỗi buồn, lấy cái xa của đất để đo ý chí conngười.

+ Sắp xếp tính từ “cao”, “xa” trong sự tăng tiến, nhà thơ cho thấy khó khăn, thử thách càng lớn thì ý chí con người càng mạnh mẽ.

=> Có thể nói, cuộc sống của người đồng mình còn nhiều nỗi buồn, còn nhiều bộn bề thiếu thốn song họ sẽ vượt qua tất cả, bởi họ có ý chí và nghị lực, họ luôn tin tưởng vào tương lai tốt đẹp của dân tộc.

**b. Người đồng mình dù sống trong nghèo khổ, gian nan vẫn thủy chung gắn bó với quê hương, cội nguồn.**

+ Phép liệt kê với những hỉnh ảnh ẩn dụ “đá gập gềnh”, “thung nghèo đói” -> gợi cuộc sống đói nghèo, khó khăn, cực nhọc của những người đồng mình

+ Vận dụng thành ngữ dân gian “Lên thác xuống ghềnh”, ý thơ gợi bao nỗi vất vả, lam lũ.

-> Những câu thơ dài ngắn, cùng những thanh trắc tạo ấn tượng về cuộc sống trắc trở, gian nan, đói nghèo của quê hương.

+ Điệp ngữ “sống”, “không chê” và điệp cấu trúc câu cùnghình ảnh đối xứng đã nhấn mạnh: người đồng mình có thể nghèo nàn, thiếu thốn về vật chất nhưng họ không thiếu ý chí và quyết tâm. Người đồng mình chấp nhận và thủy chung gắn bó cùng quê hương, dẫu quê hương có đói nghèo, vấtvả. Và phải chăng, chính cuộc sống nhọc nhằn, đầy vất vả khổ đau ấy đã tôi luyện cho chí lớn để rồi tình yêu quê hương sẽ tạo nên sức mạnh giúp họ vượt qua tất cả.

+ Phép so sánh “Sống như sông như suối” gợi vẻ đẹp tâm hồnvà ý chí của người đồng mình. Gian khó là thế, họ vẫn tràn đầy sinh lực, tâm hồn lãng mạn, khoáng đạt như hình ảnh đại ngàn của sông núi. Tình cảm của họ trong trẻo, dạt dào như dòng suối, con sống trước niềm tin yêu cuộc sống, tinyêu con người.

**c. Người đồng mìnhcó ý thức tự lập, tự cường và tinh thần tự tôn dân tộc:**

- Phẩm chất của người của con người quê hương còn được người cha ca ngợi qua cách nói đối lập tương phản giữa hình thức bên ngoài và giá trị tinh thần bên trong, nhưng rất đúngvới người miền núi:

*Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

+ Lời thơ mộc mạc, giản dị n hưng chứa bao tâm tình.

+ Cụm từ “thô sơ da thịt” là cách nói bằng hình ảnh cụ thể của bà con dân tộc Tày, ngợi ca  những con người mộc mạc, giản dị, chất phác, thật thà, chịu thương, chịu khó.

+ Cụm từ “chẳng nhỏ bé” khẳng định sự lớn lao của ý chí, của nghị lực, cốt cách và niềm tin.

-> Sự tương phản này đã tôn lên tầm vóc của người đồng mình. Họ mộc mạc nhưng giàu chí khí, niềm tin. Họ có thể “thô sơ da thịt” nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí, về mong ước xây dựng quê hương:

*- Người đồng mình tựđục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làmphong tục.*

+ Lối nói của Y Phương đậm ngôn ngữ dân tộc – độc đáo mà vẫn chứa đựng ý vị sâu xa.

+ Hình ảnh “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương” vừa mang tính tả thực ( chỉ truyền thống làm nhà kê đá cho cao của người miền núi),vừa mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc: Người đồng mình bằng chính bàn tay và khối óc, bằng sức lao động đã xây dựng và làm đẹp giàu cho quê hương, xây dựng để nâng tầm quê hương. Còn quê hương là điểm tựa tinh thần với phong tục tập quán nâng đỡ những con người có chí khí và niềm tin.

-> Câu thơ đã khái quát về tinh thần tự tôn dân tộc, về ý thức bảo vệ nguồn cội, bảo tồn những truyền thống quê hương tốt đẹp của người đồng mình.

**d.Lời cha dặn dò con**

- Khép lại đoạn thơ bằng âm hưởng của một lời nhắn nhủ trìu mến với biết bao niềm tin hi vọng của người cha đặt vào đứa con yêu:

*Con ơi tuy thô sơ dathịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ béđược*

*Nghe con.*

+ Ý thơ “Tuy thô sơ da thịt” và “không bao giờ nhỏ bé” được lặp lại với bốn câu thơ trước đó càng trở nên da diết, khắc sâu trong lòng con về những phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình”. Nhưng hai tiếng“Lên đường” cho thấy người con đã lớn khôn và tạm biệt gia đình – quê hương đểbước vào một trang đời mới.

+ Trong hành trang của người con mang theo khi “lên đường”có một thứ quí giá hơn mọi thứ trên đời, đó là ý chí, nghị lực, truyền thống quê hương. Lời dặn của cha thật mộc mạc, dễ hiểu, thấm thía, ẩn chứa niềm hi vọng lớn lao của cha, hi vọng đứa con sẽ tiếp tục vững bước trên đường đời,tiếp nối truyền thống và làm vẻ vang quê hương.

+ Hai tiếng “Nghe con” lắng đọng bao cảm xúc, ẩn chứa tìnhyêu thương vô bờ bến của cha dành cho con. Câu thơ còn gợi ra một cảnh tượng cảm động đang diễn ra lúc chia li: cha hiền từ âu yếm nhìn con, xoa đầu con và người con ngoan ngoãn cúi đầu lắng nghe lời cha dặn.

**=>** Ca ngợi nhữngđức tính tốt đẹp của người đồng mình, cha mong con sống có tình nghĩa với quê hương, phải giữ đạo lí “Uống nước nhớ nguồn” của cha ông từ bao đời để lại. Hơn nữa, con phải biết chấp nhận gian khó và vươn lên bằng ý chí của mình.

=> Người cha muốn con hiểu và cảm thông với cuộc sống khó khăn của quê hương, tự hào về truyền thống quê hương, tự hào về dân tộc để vững bước trên con đường đời, để tự tin trong cuộc sống.

=> Người cha trong bài thơ của Y Phương đã vun đắp cho con một hành trang quí vào đời. Nếu mẹ là bông hoa cho con cài lên ngực thì cha là cánh chim cho con bay thật xa. Nếu mẹ cho con những lời ngọt ngào yêu thương vỗ về thì cha cho con tinh thần ý chínghị lực, ước mơ khát vọng, lối sống cao đẹp.

=> Giọng thơ thiếttha, trìu mến nhưng lại trang nghiêm. Các hình ảnh thơ cụ thể mà có tính kháiquát, mộc mạc mà vẫn giàu chất thơ.

=> Đoạn thơ chứa chan ý nghĩa,mộc mạc, đằm thắm mà sâu sắc. Nó tựa như một khúc ca nhẹ nhàng mà âm vang. Lời thơ tâm tình của người cha sẽ là hành trang đi theo con suốt cuộcđời và có lẽ mãi mãi là bài học bổ ích cho các bạn trẻ - bài học về niềm tin,nghị lực,ý chí vươn lên.

**3. Nhận xét, đánh giá**

- Với thể thơ tự do, giọng điệu khỏe khoắn vừa tâm tình tha thiết vừa chứa chan hi vọng

- Những hình ảnh, từ ngữ mộc mạc, cụ thể.

- Nhà thơ nói với con về những vẻ đẹp của người đồng mình

- Truyền cho con lòng tự hào về quê hương, dân tộc, nhắn nhủ con biết sống đẹp, biết vượt qua gian khó bằng niềm tin, ý chí như người đồng mình.

**III. Kết bài**

- Qua lời thủ thỉ, tâm tình của người cha đối với con, hình ảnh của quê hương, của người đồng mình hiện lên thật chân thực, cụ thể với bao phẩm chất tốt đẹp. Đó là mạch suối ngọt ngào nuôi dưỡng tâm hồn và ý chí cho con.

- Đọc bài thơ, hiểu về vẻ đẹp của những con người quê hương, ta yêu hơn, trân trọng hơn những con người làm giàu đẹp quê hương, đất nước.

 **II.ĐỀ THI BÀI THƠ “ Mùa xuân nho nhỏ”**

**ĐỀ 1: (5,0 điểm)** Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

 *Mọc giữa dòng sông xanh*

 *Một bông hoa tím biếc*

 *Ơi con chim chiền chiện*

 *Hót chi mà vang trời*

 *Từng giọt long lanh rơi*

 *Tôi đưa tay tôi hứng.*

 *Mùa xuân người cầm súng*

 *Lộc giắt đầy trên lưng*

 *Mùa xuân người ra đồng*

 *Lộc trải dài nương mạ*

 *Tất cả như hối hả*

 *Tất cả như xôn xao…*

 (Thanh Hải, *Mùa xuân nho nhỏ,* Ngữ văn 9, tập 2,NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)

***a. Mở bài***:

**Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận:**

- Giới thiệu bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”, và đoạn trích gồm hai khổ thơ trên.

- Cảm xúc của nhà thơ trước bức tranh mùa xuân của thiên nhiên đất trời và mùa xuân của đất nước.

+ Trích dẫn đoạn thơ

***b. Thân bài***

***1.Khái quát về tác phẩm***

Bài thơ ra đời tháng 11/1980- 5 năm sau ngày đất nước giành được độc lập.Và đây cũng là một hoàn cảnh rất đặc biệt đối với nhà thơ Thanh Hải. Ông đang bị bệnh nặng phải điều trị ở bệnh viện trung ương thành phố Huế, và một tháng sau ông qua đời. Có hiểu cho hoàn cảnh của nhà thơ trên giường bệnh ta mới thấy hết được tấm lòng tha thiết với cuộc sống, với quêhương đất nước của nhà thơ.

***2.Cảm nhận đoạn thơ***

**\*Luận điểm 1: Đoạn thơ đã ghi lại những cảm xúc của nhà thơ trước mùa xuân tươi đẹp của thiên nhiên, đất trời.**

- Bức tranh thiên nhiên mùa xuân trong “Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải được mở ra bằng những hình ảnh, màu sắc, âm thanh hài hòa, tràn đầy sức sống:

+ Tác giả không viết như bình thường: “một bông hoa tím biếc mọc giữa dòng sông xanh” mà đảo lại “Mọc giữa dòng sông xanh/Một bông hoa tím biếc”. Động từ “mọc” được đảo lên đầu câu thơ là một dụng ý nghệ thuật của tác giả . Thông qua phép đảo ngữ ấy, nhà thơ như muốn khắc sâu ấn tượng về sức sống trỗi dậy và vươn lên của mùa xuân. Tưởng như bông hoa tím biếc kia đang từ từ, lồ lộ mọc lên, vươn lên, xòe nở trên mặt nước xanh của dòng sông xuân.

*+* Không gian mùa xuân rộng mở tươi tắn với hình ảnh một dòng sông trong xanh chảy hiền hoà. Cái màu xanh ấy phản ánh được màu xanh của bầu trời, của cây cối hai bên bờ, cái màu xanh quen thuộc mà ta có thể gặp ở bất kì một con sông nào ở dải đất miền Trung.

+ Và nổi bật trên nền xanh lơ của dòng sông là hình ảnh “một bông hoa tím biếc”, một hình ảnh thân thuộc của cánh lục bình hay bông súng,bông trang mà ta thường gặp ở các ao hồ sông nước của làng quê. Màu tím biếc ấy không lẫn vào đâu được với sắc màu tím Huế thân thương - vốn là nét đặc trưng của những cô gái đất kinh kỳ với sông Hương núi Ngự.

=> Màu xanh của nước hài hoà với màu tím biếc của bông hoa tạo nên một nét chấm phá nhẹ nhàng mà sống động, đem lại một vẻ đẹp tự nhiên, hài hòa, một màu sắc đặc trưng của xứ Huế.

**- Tuy nhiên bức tranh thiên nhiên không chỉ có “họa” mà còn có “nhạc” bởi tiếng chim chiền chiện cất lên với muôn vàn lời ca tiếng hót, reo mừng: *Ơi con chim chiền chiện.***

+ Nhà thơ gọi “ơi” nghe sao mà tha thiết thế! Lời gọi ấy không cất lên từ tiếng nói mà cất lên từ sâu thẳm tình yêu thiên nhiên, cất lên từ tấm lòng của nhà thơ trước mùa xuân tươi đẹp với những âm thanh rộn rã.

+ Lời gọi ấy mới đầu nhen nhóm ở một góc trái tim, nhưng con người nhà thơ và những cảnh sắc, âm thanh kia như đã hòa vào làm một, cảm xúc từ đó mà òa ra thành lời, thật ngỡ ngàng, thật thích thú.

+ Cảm xúc của nhà thơ đã trào dâng thực sự qua câu hỏi tu từ: “Hót chi mà vang trời”. Thứ âm thanh không thể thiếu ấy làm sống dậy cả không gian cao rộng, khoáng đạt, làm sống dậy, vực dậy cả một tâm hồn con người đang phải đối mặt với những bóng đen ú ám của bệnh tật, của cái chết rình rập.

=> Dòng sông êm trôi, bông hoa lững lờ, tiếng chim rộn rã… bức tranh mùa xuân xứ Huế bao giờ cũng đẹp, nhẹ nhàng, và mơ mộng như thế!

**- Thanh Hải đã thực sự đón nhận mùa xuân với tất cả sự tài hoa của ngòi bút, sự thăng hoa của tâm hồn.**

+ Cụm từ “ **giọt long lanh**” gợi lên những liên tưởng phong phú và đầy thi vị. Nó có thể là giọt sương lấp lánh qua kẽ lá trong buổi sớm mùa xuân tươi đẹp, có thể là giọt nắng rọi sáng bên thềm, có thể giọt mưa xuân đang rơi…Nhưng theo mạch cảm xúc của bài thơ thì có lẽ đây là giọt âm thanh của tiếng chim ngân vang, đọng lại thành từng giọt niềm vui, rơi xuống cõi lòng rộng mở của thi sĩ, thấm vào tâm hồn đang rạo rực tình xuân.

+ **Phép ẩn dụ chuyển đổi cảm giác** được vận dụng một cách tài hoa, tinh tế qua trí tưởng tượng của nhà thơ. Thành Hải cảm nhận vẻ đẹp của mùa xuân bằng nhiều giác quan: thị giác, thính giác và cả xúc giác.

+ Cử chỉ “**Tôi đưa tay tôi hứng**” thể hiện sự nâng niu, trân trọng của nhà thơ trước vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời lúc với xuân với cảm xúc say sưa, xốn xang, rạo rực. Nhà thơ như muốn ôm trọn vào lòng tất cả sức sống của mùa xuân, của cuộc đời.

=> Khổ thơ mở đầu đã mở ra một bức tranh xứ Huế thật đẹp: có hình ảnh, có màu sắc, âm thanh được họa lên từ những vần thơ có nhạc… Bài thơ được viết vào tháng 11 năm 1980, khi ấy đang là mùa đông giá rét. Như vậy, hình ảnh mùa xuân được miêu tả ở đây là mùa xuân trong tâm tưởng của nhà thơ. Đối mặt với bệnh tật, thậm chí phải đối mặt với cả cái chết, vậy mà nhà thơ vẫn hướngđến mùa xuân tươi trẻ, tràn đầy sức sống, thể hiện một tâm hồn lạc quan yêu đời, một niềm khát khao cuộc sống vô bờ. Đọc những vầnthơ của ông, người đọc trân trọng hơn, yêu hơn một tâm hồn nghệ sĩ, một tìnhyêu quê hương, đất nước đến vô ngần.

**\*Luận điểm 2: Đoạn thơ còn bộc lộ những cảm xúc của nhà thơ trước mùa xuân đất nước(khổ 2)**

- Không phải ngẫu nhiên trong khổ thơ lại xuất hiện hình ảnh“người cầm súng” và “người ra đồng”. Họ là những con người cụ thể, những conngười làm nên lịch sử với hai nhiệm vụ cơ bản của đất nước ta trong suốt quátrình phát triển lâu dài: chiến đấu và sản xuất, bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

- Mùa xuân đến mang đến tiếng gọi của những cố gắng mới và hi vọng mới, mang đến tiếng gọi của đất nước, của quê hương đang trên đà đổithay, phát triển. Những tiếng gọi lặng lẽ tới từ mùa xuân làm thức dậy conngười, làm trái tim con người như bừng lên rạng rỡ trong không khí sôi nổi củađất nước, của muôn cây cỏ đã đi theo người lính vào chiến trường, sát kề vai,đã cùng người lao động hăng say ngoài đồng ruộng.

- Mùa xuân về còn đem đến cho con người những “lộc” non tươi mới, căng tràn nhựa sống:

+ “Lộc” không chỉ là hình ảnh tả thực mà con mang ý nghĩa ẩn dụ, tượng trưng.

+ “Lộc” là nhành non chồi biếc của cỏ cây trong mùa xuân.

+ Đối với người chiến sĩ, “lộc” là cành lá ngụy trang chemắt quân thù trong cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc đầy cam go và ác liệt.

+ Đối với người nông dân “một nắng hai sương”, “lộc” lànhững mầm xuân tươi non trải dài trên ruộng đồng bát ngát, báo hiệu một mùa bội thu.

+ Nhưng đặc biệt hơn cả, “lộc” là sức sống, là tuổi trẻ, sức thanh xuân tươi mới đầy mơ ước, lí tưởng, đầy những hoài bão và khát vọng cốnghiến của tuổi trẻ, sôi nổi trong mỗi tâm hồn con người – tâm hồn của người línhdũng cảm, kiên cường nơi lửa đạn bom rơi – tâm hồn của người nông dân cần cù,hăng say tăng gia sản xuất. “Lộc” chính là thành quả hôm nay và niềm tin, hivọng ngày mai.

**- Từ những suy nghĩ rất thực về đất nước, nhà thơ khái quát:**

*Tất cả như hồi hả*

*Tất cả như xôn xao*

+ Điệp ngữ “tất cả”, các từ láy biểu cảm “hối hả”, “xôn xao”, nhịp thơ nhanh => nhà thơ đã khái quát được cả một thời đại của dân tộc.

+ “Hối hả” diễn tả nhịp điệu khẩn trương, tất bật của những con người Việt Nam trong giai đoạn mới, thời đại mới, trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa.

+ Còn “xôn xao” lại bộc lộ tâm trạng náo nức rộn ràng.

**-> Ý thơ khẳngđịnh một điều: không chỉ cá nhân nào vội vã mà cả đất nước đang hối hả, khẩntrương sản xuất và chiến đấu. Tất cả đều náo nức, rộn ràng trong mùa xuân tươiđẹp của thiên nhiên, của đất nước.**

**-> Thanh Hải đãrất lạc quan, say mê và tin yêu khi viết nên những vần thơ này.**

**3. Đánh giá**

 Như vậy, bằng biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, điệp ngữ, nghệ thuật đảo ngữ cùng các từ ngữ, hình ảnh giàu giá trị gợi tả, hai khổ thơ đầu đã giúp người đọc cảm nhận được những cảm xúc của nhà thơ trước mùa xuân của thiên nhiên, của đất nước. Đó là niềm say sưa ngây ngất trước vẻ đẹp mộng mơ, dịu dàng của bức tranh thiên nhiên xứ Huế, là niềm tin, niềm vui, niềm tự hào khi đất n ước bước vào xuân. Và đằng sau những vần thơ ấy, ta nhận ra ở Thanh Hải là niềm yêu đời, yêu cuộc sống, là tình yêu tha thiết với thiên nhiên, với quê hương đất nước. Tình cảm ấy thật đáng trân trọng biết bao.

**c. Kết bài**: Nêu cảm xúc, liên hệ

(Có thể nói rằng “Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải là một bài thơ độc đáo. Tác phẩm ấy và nhất là 3 khổ thơ đầu đã khơi gợi trong lòng người đọc không ít những tình cảm đẹp. Nó khiến ta càng thêm cảm phục trước tài năng thơ của Thanh Hải, càng thêm yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước mình. Từ hình ảnh của mùa xuân thiên nhiên, mùa xuân đất nước và ước nguyện của nhà thơ, Thanh hải đã đem đến cho người đọc những bài học vô cùng sâu sắc. Đó là bài học về lẽ sống cống hiến hi sinh của mỗi người. Chúng ta nhận ra “sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình”. Và có lẽ chính vì thế mà sau bao thăng trầm của lịch sử, “ Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải vẫn còn mãi trong lòng bạn đọc.)

**ĐỀ 2:** *(5,0 diểm)* Cảm nhận về ước nguyện của nhà thơ Thanh Hải trong hai khổ thơ sau:

*Ta làm con chim hót
Ta làm một cành hoa
Ta nhập vào hòa ca
Một nốt trầm xao xuyến.*

*Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc.*

**A.Mở bài :**

**-** Giới thiệu tác giả Thanh Hải và bài thơ « Mùa xuân nho nhỏ »

- Giới thiệu nhận định và trích tắt đoạn thơ

**B B.Thân bài**

**1.Khái quát về tác phẩm**

- Bài thơ ra đời tháng 11/1980- 5 năm sau ngày đất nước giành được độc lập.Và đây cũng là một hoàn cảnh rất đặc biệt đối với nhà thơ Thanh Hải. Ông đang bị bệnh nặng phải điều trị ở bệnh viện trung ương thành phố Huế, và một tháng sau ông qua đời.

- Có hiểu cho hoàn cảnh của nhà thơ trên giường bệnh ta mới thấy hết được tấm lòng tha thiết với cuộc sống, với quêhương đất nước của nhà thơ.

**2.Cảm nhận về ước nguyện của nhà thơ**

**\*Đoạn thơ là ước nguyện được hoà nhập với thiên nhiên để làm đẹp cho cuộc đời.**

                                                           *“ Ta làmcon chim hót*

*Ta làm một cànhhoa*

*Ta nhập vào hoà ca*

*Một nốt trầm xaoxuyến”.*

+ Để bày tỏ lẽ sống của mình, ngay từ những câu thơ mở đầu đoạn, Thanh Hải đã đem đến cho người đọc cái giai điệu ngọt ngào, êm ái của những thanh bằng liên tiếp “ta”-“hoa”-“ca”.

+ Điệp từ “ta” được lặp đi lặp lại thể hiện một ước nguyện chân thành, thiết tha.

+ Động từ “làm”-“nhập” ở vai trò vị ngữ biểu lộ sự hoá thân đến diệu kỳ - hoá thân để sống đẹp, sống có ích cho cuộc đời.

+ Nhà thơ đã lựa chọn những hình ảnh đẹp của thiên nhiên,của cuộc sống để bày tỏ ước nguyện: *con chim, một cành hoa, một nốt trầm*. Còn gì đẹp hơn khi làm một cành hoa đem sắc hương tô điểm cho mùa xuân đất mẹ!Còn gì vui hơn khi được làm con chim nhỏ cất tiếng hót rộn rã làm vui cho đời!

+ Các hình ảnh bông hoa, tiếng chim đã xuất hiện trong cảm xúc của thi nhân về mùa xuân thiên nhiên tươi đẹp, giờ lại được sử dụng để thể hiện lẽ sống của mình. Một ý nghĩa mới đã mở ra, đó là mong muốn được sống có ích, sống làm đẹp cho đời là lẽ thường tình.

+ **Cái “tôi”của thi nhân trong phần đầu bài thơ giờ chuyển hoá thành cái “ta”.** Có cả cái riêng và chung trong cái “ta” ấy. Với cách sử dụng đại từ này, nhà thơ đã khẳng định giữa cá nhân và cộng đồng, giữa cái riêng và cái chung luôn có sự gắn bó với nhau

+ **Hình ảnh “nốt trầm”và lặp lại số từ “một” tác giả cho thấy ước muốn tha thiết, chân thành của mình**. Không ồn ào, cao giọng, nhà thơ chỉ muốn làm “một nốt trầm” nhưng phải là“một nốt trầm xao xuyến” để góp vào bản hoà ca chung. Nghĩa là nhà thơ muốn đem phần nhỏ bé của riêng mình để góp vào công cuộc đổi mới và đi lên của đất nước.

**-> Đọc đoạn thơ,ta xúc động trước ước nguyện của nhà thơ xứ Huế và cũng là ước nguyện của nhiềungười.**

**\*Đọạn thơ còn thể hiện ước nguyện được cống hiến, được hiến dâng mùa xuân nhỏ của cuộc đời mình cho mùa xuân chung của cuộc đời**

                                                    *“ Một mùa xuân nhỏ*

*Lặng lẽ dâng cho đời*

*Dù là tuổi hai mươi*

*Dù là khi tóc bạc.”*

+ Cách sử dụng ngôn từ của nhà thơ Thanh Hải rất chính xác,tinh tế và gợi cảm. Làm cành hoa,làm con chim,làm nốt trầm và làm một mùa xuân nho nhỏ để lặng lẽ dâng hiến cho cuộc đời.

+ “Mùa xuân nho nhỏ” là một ẩn dụ đầy sáng tạo, biểu lộ một cuộc đời đáng yêu, một khát vọng sống cao đẹp.Mỗi người hãy làm một mùa xuân,hãy đem tất cả những gì tốt đẹp, tinh tuý của mình, dẫu có nhỏ bé để góp vàolàm đẹp cho mùa xuân đất nước.

+ Cặp từ láy “nho nhỏ”, “lặng lẽ” cho thấy một thái độ chân thành, khiêm nhường, lấy tình thương làm chuẩn mực cho lẽ sống đẹp, sống để cống hiến đem tài năng phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân.

-> Không khoe khoang, cao điệu mà chỉ lặng lẽ âm thầm dâng hiến.Ý thơ thể hiện một ước nguyện, một khát vọng, một mục đích sống.

+ Nhà thơ khẳng định: “Lặng lẽ dâng cho đời/Dù là tuổi hai mươi/Dù là khi tóc bạc”.Lời ước nguyện thật thuỷ chung, son sắt. Sử dụng điệp ngữ “dù là” nhắc lại hai lần như tiếng lòng tự dặn mình đinh ninh: dẫu có ở giai đoạn nào của cuộcđời, tuổi hai mươi tràn đầy sức trẻ, hay khi đã già,bệnh tật thì vẫn phải sống có ích cho đời, sống làm đẹp cho đất nước.

**-> Đây là một vấn đề nhân sinh quannhưng đã được chuyển tải bằng những hình ảnh thơ sáng đẹp, bằng giọng thơ nhẹ nhàng, thủ thỉ, thiết tha. Vì vậy, mà sức lan tỏa của nó thật lớn.**

**3.Đánh giá**

- Đoạn thơ có giọng điệu thiết tha, chân thành; sử dụng pháp tu từ ẩn dụ, điệp ngữ, cùng các từ ngữ, hình ảnh giàu giá trị gợi tả, biểu cảm.

- Đoạn thơ đã giúp người đọc cảm nhận được những ước nguyện của nhà thơ Thanh Hải. Đó là ước nguyện được hòa nhập và dâng hiến để làm đẹp cho cuộc đời.

- Hai khổ thơ cho ta nhận ra ở Thanh Hải là niềm yêu đời, yêu cuộc sống, là tình yêu tha thiết, sự gắn bó sâu nặng với quê hương đất nước.

**C. Kết bài**

- Đánh giá chung về đoạn thơ

- Đoạn thơ khơi gợi trong em những tình cảm, trách nhiệm gì? Em học được bài học gì?